BÀI THƠ "NÓI VỚI CON" - Y Phương

Cảm nhận của em về đoạn thơ sau:

Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn

Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc

Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì làm phong tục

Con ơi tuy thô sơ da thịt

Lên đường

Không bao giờ nhỏ bé được

Nghe con.

(Nói với con - Y Phương)

==========================================

BÀI LÀM THAM KHẢO

I/ Mở bài: Giới thiệu vấn đề nghị luận

Tình cảm gia đình, tình yêu quê hương luôn là mạch nguồn bất tận khơi gợi cảm hứng cho các văn nhân, thi sĩ chắp bút nên những đứa con tinh thần quý giá làm mê mải lòng người. Ta đã từng biết đến những lời ru ngọt ngào kí thác bao tình yêu thương của mẹ dành cho con, cho đất nước qua những vần thơ dung dị của “Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ” (Nguyễn Khoa Điềm), ta cũng từng biết đến một tình cảm nhớ thương da diết của người cháu phương xa gửi về người bà kính mến qua những vẫn thơ ngọt ngào, xiết bao xúc động trong bài “Bếp Lửa” (Bằng Việt). Và chắc chắn, với người yêu thơ, thi phẩm “Nói với con” của nhà thơ Y Phương là một bài thơ không thể không nhắc tới. Bài thơ là cả tình yêu và niềm hi vọng cha trao gửi cho con, mong muốn con trưởng thành, vững bước. Tình cảm sáng trong, dạt dào ấy được thể hiện đậm nét qua những vấn thơ cha nói với con về đức tính cao đẹp của người và mong con hãy kế thừa, phát huy những tình cảm ấy:

Người đồng mình thương lắm con ơi

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chí lớn

Dẫu làm sao thì cha vẫn muốn

Sống trên đá không chê đá gập ghềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc

Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì làm phong tục

Con ơi tuy thô sơ da thịt

Lên đường

Không bao giờ nhỏ bé được

Nghe con.

II/ Thân bài

1.Khái quát về tác phẩm

Ra đời vào năm 1980 - 5 năm sau ngày đất nước giải phóng và thống nhất, bài thơ “Nói với con” của Y Phương chính là tiếng lòng tha thiết của một người con dành cho quê hương, làng bản mình qua những lời dặn dò con ân tình, thắm thiết. Mặc dù đất nước đã giành được độc lập nhưng thời điểm những năm đầu thập niên 80 của thế kỉ trước, đời sống của nhân dân ta còn gặp vô vàn những khó khăn. Người ta mải mê kiếm tìm tiền bạc mà quên đi những giá trị tinh thần cao quý. Đó là văn hoá, là gia đình, quê hương, nguồn cội. Trong hoàn cảnh ấy, Y Phương đã sáng bài thơ này để nhắc nhở con, nhắc nhở chính mình và nhắc nhở bạn đọc về những giá trị tinh thần cao quý đó. Bài thơ hấp dẫn người đọc bởi giọng điệu tâm tình thủ thỉ, lời thơ mộc mạc, giản dị mang đậm lối tư duy của người miền núi.

2.Cảm nhận về những lời nhắn nhủ của Y phương

Ở khổ thơ đầu, bằng những hình ảnh thơ đẹp, giản dị bằng cách nói cụ thể, độc đáo mà gần gũi của người miền núi, Y Phương đã nói với con về cội nguồn sinh dưỡng. Ông muốn nói với con rằng gia đình và quê hương chính là cái nôi đầu tiên của cuộc đời mỗi con người, là nơi ta được lớn lên, được yêu thương che chở. Và trong cái ngọt ngào của kỉ niệm về gia đình và quê hương, người cha đã tha thiết nói với con về những phẩm chất tốt đẹp của người đồng mình.

a. Người đồng mình là những người giàu ý chí và nghị lực

Người đồng mình không chỉ là những con người giản dị, tài hoa trong cuộc sống lao động mà còn là những con người giàu ý chí nghị lực, biết lo toan và giàu mơ ước:

Người đồng mình thươnglắm con ơi!

Cao đo nỗi buồn

Xa nuôi chi lớn.

Một lần nữa, hình ảnh “người đồng mình” lại được Y Phương nhắc lại. Người đồng mình là người vùng mình, miền mình, là những người dân tộc Tày mà ông hằng yêu dấu. Nhưng nếu như ở khổ 1 nhà thơ viết “Người đồng mình yêu lắm con ơi” thì đến đây sau ba chữ “người đồng mình” là cụm từ “thương lắm” và đằng sau cái “thương lắm “ ấy chính là những những nỗi vất vả, gian khó của con người quê hương. Người cha biểu lộ tình cảm yêu thương chân thành, sự đồng cảm của ông đối với những gian truân, thử thách mà người đồng mình phải đã trải qua. Bằng cách tư duy độc đáo của người miền núi, Y Phương đã lấy cái cao vời vợi của trời để đo nỗi buồn, lấy cái xa của đất để đo ý chí con người. Sắp xếp các tính từ “cao”, “xa” đối xứng với nhau, nhà thơ cho thấy khó khăn, thử thách càng lớn thì ý chí con người càng mạnh mẽ. Có thể nói, cuộc sống của người đồng mình còn nhiều nỗi buồn, còn nhiều bộn bề thiếu thốn song họ sẽ vượt qua tất cả, bởi họ có ý chí và nghị lực, họ luôn tin tưởng vào tương lai tốt đẹp của dân tộc.

b. Không chỉ giàu ý chí nghị lực người đồng mình còn là những người dù sống trong nghèo khổ, gian nan vẫn thủy chung gắn bó với quê hương, cội nguồn. Đến với những câu thơ tiếp theo chúng ta sẽ cảm nhận được điều đó.

Sống trên đá không chê đá gập gềnh

Sống trong thung không chê thung nghèo đói

Sống như sông như suối

Lên thác xuống ghềnh

Không lo cực nhọc

Lời thơ cho ta nhận ra phép liệt kê với những hỉnh ảnh ẩn dụ “đá gập gềnh”,“thung nghèo đói”. Những hình ảnh đó đã gợi cho ta liên tưởng đến cuộc sống đói nghèo, khó khăn, cực nhọc của những người đồng mình. Chỗ này Y Phương không hề cường điệu. Những năm 80 của thế kỉ trước, khi đất nước vừa giành được độc lập. Đời sống của nhân dân ta nhất là vùng cao miền núi còn gặp rất nhiều khó khăn. Điện, đường, trường, trạm tất cả đều thiếu. Thành ngữ dân gian “Lên thác xuống ghềnh” cùng với những câu thơ dài ngắn khác nhau đã gợi ra một cuộc sống đầy lam lũ, vất vả nhọc nhằn; gợi ra cái đói, cái nghèo của quê hương. Thế nhưng dù nghèo đói, dù trắc trở thì những người đồng mình vẫn “không chê”. Điệp ngữ “sống”, “không chê” và các hình ảnh đối xứng đã nhấn mạnh: người đồng mình có thể nghèo nàn, thiếu thốn về vật chất nhưng họ không thiếu ý chí và quyết tâm. Người đồng mình chấp nhận và thủy chung gắn bó cùng quê hương dẫu quê hương có đói nghèo, vất vả. Và phải chăng, chính cuộc sống nhọc nhằn, đầy vất vả khổ đau ấy đã tôi luyện cho chí lớn để rồi tình yêu quê hương sẽ tạo nên sức mạnh giúp họ vượt qua tất cả. Phép so sánh “Sống như sông như suối” đã tô đậm vẻ đẹp tâm hồn và ý chí của người đồng mình. Gian khó là thế, họ vẫn tràn đầy sinh lực, tâm hồn lãng mạn, khoáng đạt như hình ảnh đại ngàn của sông núi. Tình cảm của họ trong trẻo, dạt dào như dòng suối, con sông, họ luông trẻ trung, yêu đời, yêu cuộc sống.

c. Người đồng mình có ý thức tự lực, tự cường và tinh thần tự tôn dân tộc:

Phẩm chất của con người quê hương còn được người cha ca ngợi qua cách nói đối lập giữa hình thức bên ngoài và giá trị tinh thần bên trong, nhưng rất đúng với những người dân miền núi. Đó là vẻ đẹp của ý thức tự lực, tự cường và tinh thần tự tôn dân tộc.

Người đồng mình thô sơ da thịt

Chẳng mấy ai nhỏ bé đâu con

Lời thơ thật mộc mạc, giản dị nhưng chứa bao tâm tình. Cụm từ “thô sơ da thịt” là cách nói bằng hình ảnh cụ thể của bà con dân tộc Tày. Nó gợi ra những con người mộc mạc, giản dị, chất phác, thật thà, chịu thương, chịu khó. Nhg dù chất phác, thật thà thì những người đồng mình cũng chẳng bao giờ “nhỏ bé”. Cụm từ “chẳng nhỏ bé”một lần nữa khẳng định sự lớn lao của ý chí, của nghị lực. Họ có thể “thô sơ da thịt” nhưng không hề nhỏ bé về tâm hồn, về ý chí, về mong ước xây dựng quê hương:

Người đồng mình tựđục đá kê cao quê hương

Còn quê hương thì làmphong tục.

Hình ảnh “Người đồng mình tự đục đá kê cao quê hương” vừa mang tính tả thực (chỉ truyền thống làm nhà kê đá cho cao của người miền núi),vừa mang ý nghĩa ẩn dụ sâu sắc: Người đồng mình bằng chính bàn tay và khối óc, bằng sức lao động đã xây dựng và làm đẹp giàu cho quê hương, xây dựng để nâng tầm quê hương. Còn quê hương là điểm tựa tinh thần với phong tục tập quán nâng đỡ những con người giàu ý chí nghị lực ấy. Câu thơ đã khái quát về tinh thần tự tôn dân tộc, về ý thức bảo vệ nguồn cội, bảo tồn những truyền thống quê hương tốt đẹp của người đồng mình.

d.Đoạn thơ khép lại bằng âm hưởng của một lời nhắn nhủ trìu mến với biết bao niềm tin hi vọng của người cha đặt vào đứa con yêu:

Con ơi tuy thô sơ dathịt

Lên đường

Không bao giờ nhỏ béđược

Nghe con.

Ý thơ “Tuy thô sơ da thịt” và “không bao giờ nhỏ bé” được lặp lại càng làm cho lời thơ thêm da diết. Nó khắc sâu vào trong lòng con về những phẩm chất cao đẹp của “người đồng mình”. Hai tiếng “lên đường” cho thấy người con đã lớn khôn và tạm biệt gia đình – quê hương để bước vào một trang đời mới. Y Phương đã tưởng tượng một ngày không xa con sẽ lớn khôn, sẽ lên đường bước vào cuộc sống với đầy rẫy những chông gai thử thách. Và ông đã dặn con rằng: trong hành trang để con mang theo khi “lên đường” có một thứ quí giá hơn mọi thứ trên đời, đó là ý chí, nghị lực, là truyền thống quê hương. Lời dặn của cha thật mộc mạc, dễ hiểu, thấm thía, ẩn chứa niềm hi vọng lớn lao của cha, hi vọng đứa con sẽ tiếp tục vững bước trên đường đời, tiếp nối truyền thống và làm vẻ vang quê hương. Hai tiếng “Nghe con” lắng đọng bao cảm xúc, ẩn chứa tình yêu thương vô bờ bến của cha dành cho con.

Ca ngợi nhữngđức tính tốt đẹp của người đồng mình, cha mong con sống có tình nghĩa với quê hương, phải giữ đạo lí “Uống nước nhớ nguồn” của cha ông từ bao đời để lại. Hơn nữa, con phải biết chấp nhận gian khó và vươn lên bằng ý chí của mình. Người cha muốn con hiểu và cảm thông với cuộc sống khó khăn của quê hương, tự hào về truyền thống quê hương, tự hào về dân tộc để vững bước trên con đường đời, để tự tin trong cuộc sống. Người cha trong bài thơ của Y Phương đã vun đắp cho con một hành trang quí vào đời. Đoạn thơ chứa chan ý nghĩa,mộc mạc, đằm thắm mà sâu sắc. Nó tựa như một khúc ca nhẹ nhàng mà âm vang. Lời thơ tâm tình của người cha sẽ là hành trang đi theo con suốt cuộc đời và có lẽ mãi mãi là bài học bổ ích cho các bạn trẻ - bài học về niềm tin, nghị lực, ý chí vươn lên.

3.Đánh giá

Bằng giọng thơ vừa thiết tha, trìu mến vừa trang nghiêm và các hình ảnh thơ cụ thể, chọn lọc, đoạn thơ đã giúp người đọc cảm nhận được trọn vẹn những phẩm chất đẹp đẽ của người đồng mình. Người đồng mình là những người giàu ý chí nghị lực và niềm tin, luôn thủy chung tình nghĩa, phóng khoáng lãng mạn, … Và đằng sau những vần thơ ấy, ta nhận ra tình yêu, niềm tự hào và sự gắn bó sâu nặng của nhà thơ với con người quê hương mình. Tình cảm ấy thật đáng trân trọng.

III. Kết bài

Lời nhắn nhủ ân cần của người cha dành cho con trong đoạn thơ cũng là lời nhắn mà người cha nào cũng muốn con mình mang theo trong hành trang suốt cuộc đời. Đọc đoạn thơ ta càng trân trọng hơn tình cảm thiêng liêng mà cha mẹ dành cho mình, đồng thời biết tự hào, giữ gìn và phát huy truyền thống của quê hương, dân tộc, có ý chí và nghị lực vươn lên trước những khó khăn vất vả của cuộc đời.